

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2018/HS-ST
Ngày 05/02/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hà Mộng Dung - Bí thư Đoàn Thanh niên CSHCM phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc.

2. Bà Ngô Thị Lệ Thi - Bí thư Đoàn Thanh Niên CSHCM, phường Châu Phú A, thành phố Châu Đốc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phát Huy, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hoàng, Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 54/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2018/QĐXXST - HS ngày 22 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Anh H (L), sinh ngày 06 tháng 7 năm 1994; tại thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang;

Nơi cư trú: Tổ 08, khóm Châu T, phường Châu Phú A, thành phố C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Mạnh Hù, sinh năm 1962 và bà Phan Thị Thu T, sinh năm 1970; chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Không;

Bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Ông Nguyễn Chí K, sinh năm 1971, nơi cư trú: Tổ 12, khóm 01, phường Châu Phú A, thành phố C, tỉnh An Giang, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1968; nơi cư trú: Tổ 18, khóm 01, phường Châu Phú A, thành phố Ch, tỉnh An Giang, vắng mặt.

- Em Nguyễn Văn Th, sinh năm 2002; nơi cư trú: Tổ 18, khóm 01, phường Châu Phú A, thành phố Ch, tỉnh An Giang, vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của em Nguyễn Văn Th: Bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1968; nơi cư trú: Tổ 18, khóm 01, phường Châu Phú A, thành phố Ch, tỉnh An Giang, vắng mặt.

- Anh Phan Văn Tè, sinh năm 1984; nơi cư trú: Tổ 08, khóm Châu Th, phường Châu Ph, thành phố Ch, tỉnh An Giang, có mặt.

- Chị Phan Thúy K, sinh năm 1985; nơi cư trú: Tổ 08, khóm Châu Th, phường Châu Ph, thành phố Ch, tỉnh An Giang, có mặt.

- Chị Trần Thị Phương Thủ, sinh năm 1983; nơi cư trú: Tổ 19, khóm 01, phường Châu Ph, thành phố Ch, tỉnh An Giang, vắng mặt.

Người làm chứng: Bà Trần Phùng Q, sinh năm 1977; nơi cư trú: Tổ 19, khóm 1, phường Châu Ph, thành phố Ch, tỉnh An Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn trước đó, nên khoảng 22 giờ 30 phút ngày 04/6/2017 Nguyễn Thị N đến khu vực khóm 1, phường Châu Ph, thành phố Ch, tỉnh An Giang dùng cây đánh Nguyễn Anh H thì được ông Nguyễn Chí Kh (chồng), Nguyễn Văn Th (con) và nhiều người can ra. Phan Thúy K, Phan Thị Thu X, Phan Văn Tè, Phan Huy B và Phan Thị Ngọc Nh nghe H (L) bị đánh nên cùng chạy đến tổ 12, khóm 1, phường Châu Phú A, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang thì Nguyễn Chí Kh từ trong nhà xông ra dùng một khúc gỗ (dài khoảng 70cm, phần cán khoảng 20cm được bào tròn, phần còn lại dài khoảng 50cm, cạnh 03cm x 04cm) đánh H nhưng không trúng, H liền dùng tay gạt ngang trúng vào người làm ông Kh ngã và làm rơi khúc gỗ, ông Kh bỏ chạy, H liền nhặt khúc gỗ mà ông Kh làm rơi, đuổi theo khoảng 10 mét thì đánh trúng vào chân phải ông Kh một cái làm

ông Kh ngã xuống đất, H bỏ khúc gỗ rồi dùng tay và chân đánh, đá trúng vào mặt, vai, hông, bụng của ông Kh rất nhiều cái, thì được Phan Huy B đến can ngăn và kéo H về nhà.

Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng là khúc gỗ Nguyễn Anh H cầm đánh Nguyễn Chí Kh nhưng không thu được.

Bản kết luận giám định pháp y số 217/17/TgT ngày 18/8/2017 của Tổ chức giám định pháp y - Sở y tế tỉnh An Giang giám định tỉ lệ thương tích của Nguyễn Chí Kh, sinh năm 1971, kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định:

- Gãy 04 cái răng số 1.1,1.2,2.1,2.2.
- Gãy 1/3 trên xương chày phải đã điều trị bảo tồn.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 20% (hai mươi phần trăm).

Ngày 08/9/2017, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Châu Đốc đã ra Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can, Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Anh H (L).

Cáo trạng số 52/VKS - HS ngày 20 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc truy tố bị cáo Nguyễn Anh H (L) về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến tranh luận, xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Người bị hại thống nhất nội dung cáo trạng mà kiểm sát viên vừa công bố, bị cáo đánh và gây thương tích của anh là do nhất thời, nên anh xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo ở địa phương là người hiền lành. Về khoản tiền bồi thường thiệt hại thì anh có yêu cầu bị cáo bồi thường cho anh số tiền 15.000.000 đồng một lần để anh thanh toán chi phí trong thời gian điều trị bệnh.

- Trong phát biểu luận tội, Kiểm sát viên trình bày:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” được quy định tại khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Vì vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo mô côi cha mẹ từ nhỏ, trình độ học vấn thấp, hiểu biết pháp luật còn hạn chế là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Sau khi gây án bị cáo đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với Nguyễn Thị Nh có hành vi dùng cây đánh Nguyễn Anh H. H không yêu cầu xử lý hình sự và không yêu cầu bồi thường nên Cơ quan cảnh sát Điều tra không xử lý Nh về hành vi này.

Do chỉ có lời khai người bị hại cho rằng: Phan Huy B, Phan Văn T tham gia đánh gây thương tích cho ông nên chưa đủ cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự đối với B và T.

Về phần hình sự: áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, Điều 54, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội. để giải quyết.

Xử lý vật chứng thu giữ: không thu giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận 1.000.000 đồng và nay có yêu cầu bị cáo bồi thường thêm cho ông số tiền 15.000.000 đồng.

Đề nghị xử lý: Do bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên đủ điều kiện áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

Căn cứ nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội và khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 hướng dẫn áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định điểm đ, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử lý đối với hành vi phạm tội của bị cáo Huy.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Anh H: Mức án từ 01 năm đến 01 năm 6 tháng tù về tội: “Cố ý gây thương tích”.

Về xử lý vật chứng: Không.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại, bị cáo có nghĩa vụ bồi thường 15.000.000 đồng.

Trong phần tranh luận, bị cáo, người bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến khác.

Bị cáo H có lời nói sau cùng, xin được giảm nhẹ hình phạt và bị cáo xin lỗi người bị hại tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng,

Mặc dù, đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vẫn vắng mặt không rõ lý do. Tuy nhiên, những người tham gia tố tụng này đã có lời khai hteer hiện rõ trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng này.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an nhân dân thành phố Châu Đốc, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến khiếu nại nên về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về nội dung vụ án,

Đối chiếu lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa với nội dung thể hiện tại Biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường do Cơ quan điều tra Công an thành phố Châu Đốc lập ngày 31/8/2017, Bản kết luận giám định pháp y số 217/17/TgT ngày 18/8/2017 của Tổ chức giám định pháp y - Sở y tế tỉnh An Giang và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp nhau.

Do đó, có căn cứ xác định bị cáo đã có hành vi sử dụng hung khí là một khúc gỗ dài khoảng 70cm, phần cán khoảng 20cm được bào tròn, phần còn lại dài khoảng 50cm, cạnh 03cm x 04cm đánh trúng vào chân phải ông Khanh một cái, rồi dùng tay và chân đánh, đá trúng vào mặt, vai, hông, bụng của ông Khanh rất nhiều cái với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 20% (hai mươi phần trăm) theo Bản kết luận giám định pháp y số 217/17/TgT ngày 18/8/2017 của Tổ chức giám định pháp y - Sở y tế tỉnh An Giang. Theo hướng dẫn tại tiểu mục 3.1 Mục 3 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 và tiểu mục 2.2 mục

2 Phần I Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Hình sự, khúc gỗ mà bị cáo dùng gây thương tích cho người bị hại là hung khí nguy hiểm. Bên cạnh đó, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; nhận thức rõ hành vi làm tổn hại đến sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

[4] Từ những phân tích nêu trên, có thể thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa từng có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Cho nên, xét cần có mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt cho xã hội, song song đó, cũng là để phát huy tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội và khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 hướng dẫn áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận theo đề nghị của Viện Kiểm sát về việc áp dụng quy định điểm đ, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử lý đối với hành vi phạm tội của bị cáo Tuấn.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã chủ động tác động gia đình bồi thường cho người bị hại số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng, bị cáo mồ côi cha mẹ, xuất thân từ thành phần lao động nghèo, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, xét áp dụng khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự trong xem xét giảm nhẹ và quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung, do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, gia đình thuộc thành phần lao động nghèo nên xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án, do vật chứng không thu hồi được nên không đề cập giải quyết.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Chí Kh đã nhận 1.000.000 đồng từ bị cáo, nay anh có yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền 15.000.000 đồng, bị cáo đồng ý nên chấp nhận.

[9] Đối với Nguyễn Thị Nh có hành vi dùng cây đánh Nguyễn Anh H. H không yêu cầu xử lý hình sự và không yêu cầu bồi thường nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra không xử lý Nhị về hành vi này là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 750.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh H (L) phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”;

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung.

Xử phạt: Nguyễn Anh H (L): 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Căn cứ vào Điều 98, Điều 99, Điều 234 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003 và Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Anh H (L) phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 750.000 (Bảy trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với án phí) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại và các đương sự có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo đối với các đương sự vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thành phố (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Thi hành án DS thành phố (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền và nghĩa vụ liên quan;
- Người đại diện hợp pháp của người có quyền và nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Kiều Nga